

Bản án số: 13/2018/DSST
Ngày 11/4/2018
V/v: " Tranh chấp hợp
đồng vay tài sản "

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẬU LỘC – TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa : Ông Lê Nam Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Phú
Ông Mai Đình Quế

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Chuyên - Thư ký Tòa án,Toà án
nhân dân huyện Hậu Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hậu Lộc tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Huyền Chung - Kiểm sát viên.

Ngày 11/4/2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 60/2017/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2017 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2018/QĐXX- DSST ngày 06/3/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng chính sách xã hội.

Địa chỉ: Tòa nhà CC5, bán đảo Linh Đàm, Hoàng Liệt, Hoàng Mai, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng – Tổng giám đốc Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Vương Hùng C - Phó giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện H.L.

Địa chỉ: Thôn Đ.H, xã M.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Trịnh Thị T - Sinh năm: 1978

Địa chỉ: Thôn P.L, xã Đ.L, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá

Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn ông Vương Hùng C, ông C có đơn xin xét xử vắng mặt , vắng mặt bị đơn bà Trịnh Thị T, bà T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai những vẫn vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 1, điểm b

khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án với sự vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Vương Hùng C trình bày:***

Căn cứ vào giấy đề nghị vay vốn kiêm phương án sử dụng vốn vay ngày 12/10/2010 giữa Ngân hàng CSXH huyện Hậu Lộc với bà Trịnh Thị T về việc vay vốn chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn. Ngày 18/10/2010 Phòng giao dịch NHCSXH huyện Hậu Lộc đã giải ngân (bằng tiền mặt) cho bà Trịnh Thị T vay số tiền 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng), lãi suất 0.9%/tháng, thời hạn 48 tháng, ngày trả cuối cùng 18/10/2014.

Tài sản đảm bảo tiền vay: Cho vay bằng tín chấp (không có bảo đảm bằng tài sản);

Đến hết thời hạn vay hộ vay không trả được nợ đã làm đơn đề nghị Ngân hàng CSXH ra hạn nợ và đã được Ngân hàng CSXH huyện đồng ý (tổng ra hạn 02 lần và ngày đến hạn sau cùng là ngày 18/4/2015) đến ngày 18/4/2015 do không trả nợ đúng theo cam kết đã ký, Ngân hàng SCXH đã chuyển nợ quá hạn toàn bộ số tiền còn dư nợ của gia đình Bà 8.000.000 đồng sang nợ quá hạn. Sau khi chuyển nợ quá hạn gia đình bà có trả nợ cho ngân hàng 6 lần với tổng số tiền đã trả 6.600.000đ. Số tiền còn nợ đến ngày 29/11/2017 là:

+ Nợ gốc quá hạn:	1.400.000 đồng.
+ Nợ lãi	: 1.752.226 đồng.
+ Tổng số	: 3.152.226 đồng.

Trong quá trình Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc thụ lý và giải quyết vụ án đến ngày 11/4/2018 Bà Trịnh Thị T có trả nợ cho ngân hàng số tiền là 700.000đ. Số tiền còn nợ đến ngày 11/4/2018 là:

+ Nợ gốc quá hạn:	700.000 đồng.
+ Nợ lãi	: 1.104.379 đồng.
+ Tổng số	: 1.804.379 đồng.

Bà Trịnh Thị T đã vi phạm các cam kết đã ký với ngân hàng, đây đưa không trả nợ. Để thu hồi tài sản cho Nhà nước, đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc buộc bà Trịnh Thị T phải trả nợ cho Ngân hàng CSXH huyện Hậu Lộc số tiền gốc 700.000 đồng và tiền lãi phát sinh đến ngày tất toán hết món nợ.

****Đối với bị đơn:*** Trong quá trình thụ lý và giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc đã triệu tập hợp lệ bà Trịnh Thị T nhiều lần để tiến hành các thủ tục tố tụng với tư cách là bị đơn trong vụ án theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự nhưng bà T đều vắng mặt không có lý do. Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc đã đến gia đình bà T, thôn P.L và Ủy ban nhân dân xã Đ.L để giao giấy

triệu tập cùng các văn bản tố tụng liên quan đến việc giải quyết vụ án và xác minh. Kết quả xác minh được bà Trịnh Thị T đang làm việc và sinh sống tại địa phương nhưng cố T trốn tránh không lên Tòa án để làm việc nên vụ án không thể tiến hành hòa giải được.

**Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:* Quá trình nhận hồ sơ, thụ lý vụ án và giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử và thư ký đã chấp hành và tuân theo đúng quy định, những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ quy định của pháp luật dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội, buộc bà Trịnh Thị T phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ trên cho Ngân hàng chính sách xã hội.

Mặc dù tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng và giấy triệu tập hợp lệ cho bà T, nhưng tại phiên tòa ngày 22/3/2018 bà T vẫn vắng mặt mà không có văn bản ghi ý kiến phản tố gì, nên Tòa án phải hoãn phiên tòa và đưa ra xét xử lần thứ hai vào ngày 11/4/2018.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa Ngân hàng chính sách xã hội và bà Trịnh Thị T là tranh chấp dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân cấp huyện theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Xét về việc ủy quyền của Ngân hàng chính sách xã hội Việt Nam ủy quyền cho Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hậu Lộc khởi kiện bà Trịnh Thị T là đúng quy định của pháp luật và được Tòa án chấp nhận.

Tại phiên tòa hôm nay bà Trịnh Thị T vắng mặt lần thứ hai không có lý do, nên Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt bà T.

[2] Xét về giao dịch vay tài sản: Việc Ngân hàng chính sách xã hội cho hộ gia đình bà Trịnh Thị T vay tiền trên cơ sở quan điểm của Nhà nước hỗ trợ các hộ nông dân vùng khó khăn để sản xuất kinh doanh về thời gian, địa điểm và lãi suất phù hợp với quy định của pháp luật dân sự, giao dịch dân sự này là hợp pháp.

Việc Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hậu Lộc yêu cầu Tòa án buộc bà Trịnh Thị T thanh toán cho Ngân hàng số tiền nợ gốc 700.000đ và tiền lãi tính đến ngày 11/4/2018 là **1.104.379** là hoàn toàn có cơ sở. Thực tế, bà Trịnh Thị T đã ký hợp đồng vay của Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hậu Lộc số tiền là 8.000.000đ từ năm 2010, hạn trả cuối cùng ngày 18/10/2014 nhưng đến nay, số tiền vay nợ đã kéo dài nhiều năm nhưng hộ gia

đình bà T vẫn cố T không trả nợ. Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hậu Lộc đã nhiều lần gửi thông báo thu hồi nợ quá hạn đến hộ gia đình bà T, bà T biết được việc Ngân hàng thông báo thu hồi nợ. Ngân hàng chính sách xã hội cũng đã tạo điều kiện về mặt thời gian như gia hạn nhiều lần nhưng đến nay bà T vẫn không trả nợ cho Ngân hàng. Để thu hồi tài sản cho Nhà nước, Ngân hàng khởi kiện đến Tòa án nhân dân huyện Hậu Lộc buộc bà Trịnh Thị T phải có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số nợ gốc 700.000đ và tiền lãi phát sinh tính đến ngày xét xử 11/4/2018 là **1.104.379, tổng cộng 1.804.379đ (Một triệu tám trăm linh tư nghìn ba trăm bảy chín đồng)**. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hậu Lộc.

[3] Về án phí: Bà Trịnh Thị T là bên vi phạm hợp đồng vay tài sản nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

*** Áp dụng:** Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 271, 273, 280, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Điều 471, 474 Bộ luật Dân sự năm 2005.

Án lệ số 08/2016/AL của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 17/10/2016.

Điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận đơn khởi kiện của Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hậu Lộc đối với bà Trịnh Thị T.

(Xử vắng mặt ông Vương Hùng C và bà Trịnh Thị T)

* Buộc bà Trịnh Thị T phải có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hậu Lộc số tiền nợ gốc 700.000đ và tiền lãi tính đến ngày 11/4/2018 là 1.104.379đ. Tổng cộng = 1.804.379đ (**Một triệu tám trăm linh tư nghìn ba trăm bảy chín đồng**).

* Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này theo quy định của nội dung án lệ số 08/2016/AL.

* Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật sửa đổi một số điều của Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí: Buộc bà Trịnh Thị T phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện Hậu Lộc và bà Trịnh Thị T có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản sao, bản án vắng mặt (hợp lệ). Viện kiểm sát có quyền kháng nghị bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- THADS huyện Hậu Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa